

Số: /QĐ-UBND Lai Châu, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Phát triển nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Phát triển nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quyết định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, Th2, Kt9.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Lương**

## QUY ĐỊNH

### Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Phát triển nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

#### Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Phát triển nông thôn (sau đây viết tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu. Chi cục chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về kinh tế hợp tác, kinh tế tập thể, hợp tác xã; kinh tế hộ, trang trại và liên kết sản xuất trong nông nghiệp; chính sách phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn; cơ điện nông nghiệp, bảo hiểm nông nghiệp, phát triển nông thôn, phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn; bố trí ổn định dân cư, di dân tái định cư trong nông thôn; hỗ trợ giảm nghèo, an sinh xã hội nông thôn; đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Chi cục có trụ sở, có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật

#### Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu xây dựng dự thảo các quyết định, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, chính sách, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực phát triển nông thôn; phát triển kinh tế trang trại, kinh tế tập thể, hợp tác xã và liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; chuyển dịch cơ cấu kinh tế và phát triển nông thôn; cơ điện nông nghiệp; tổ chức sản xuất phát triển vùng nguyên liệu nông, lâm, thủy sản tập trung; phát triển cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp và chế biến nông sản; bố trí ổn định dân cư, di dân tái định cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, di cư tự do, khu rừng đặc dụng; phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề; bảo tồn và phát triển các ngành nghề truyền thống; phát triển ngành thủ công mỹ nghệ; đào tạo, phổ biến chính sách công

trong nông nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, an sinh xã hội nông thôn và phát triển nông thôn trình cơ quan thẩm phê duyệt theo quy định của pháp luật và theo phân công của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Tham mưu, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực phát triển nông thôn được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt; thông tin tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

3. Tham mưu hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định về phân công, phân cấp thẩm định các chương trình, dự án liên quan đến phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông nghiệp, kinh tế hợp tác, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp; liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông, lâm, thủy sản; phát triển vùng nguyên liệu nông, lâm, thủy sản tập trung; phát triển cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp và chế biến nông sản; phát triển ngành nghề nông thôn; bảo hiểm nông nghiệp; bảo tồn và phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề; đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn theo quy định; bố trí dân cư và di dân, tái định cư trong nông thôn; theo dõi, tổng hợp tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển nông thôn trên địa bàn.

4. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác xóa bỏ cây có chứa chất gây nghiện; bố trí dân cư và di dân, tái định cư trong nông thôn gắn với tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới.

5. Tham mưu tổ chức thực hiện chương trình, dự án hoặc hợp phần của chương trình, dự án xoá đói giảm nghèo và an sinh xã hội nông thôn; chương trình hành động không còn nạn đói; bảo hiểm nông nghiệp; xây dựng khu dân cư nông thôn; xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn, kiểm tra các chương trình, dự án xây dựng công trình kỹ thuật hạ tầng nông thôn trên địa bàn tỉnh theo phân công và quy định của pháp luật chuyên ngành.

7. Thực hiện quản lý nhà nước đối với các hoạt động khuyến nông thuộc lĩnh vực phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh.

8. Tham mưu quản lý nhà nước về lĩnh vực phát triển nông thôn toàn hoàn, sinh thái, thông minh, công nghệ cao, nông nghiệp kết hợp công nghiệp, nông nghiệp kết hợp dịch vụ, tăng trưởng xanh, kinh tế chia sẻ về lĩnh vực phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh theo nhiệm vụ được phân công.

9. Tham mưu xây dựng và hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong các hoạt động phát triển nông nghiệp, nông thôn theo quy định của pháp luật.

10. Xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về phát triển nông thôn; tổ chức công tác thống kê thông tin, lưu trữ phục vụ yêu cầu quản lý của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định.

11. Tham mưu hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các dự án và xây dựng mô hình phát triển về phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm thực hiện các chương trình, dự án khi được cấp có thẩm quyền giao hoặc ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

12. Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo sự phân công hoặc ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật.

13. Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, các hội và các hộ sản xuất kinh doanh hoạt động trong lĩnh vực phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật.

14. Tham mưu hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về phát triển nông thôn đối với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Lai Châu.

15. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất thuộc lĩnh vực phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh. Tham mưu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học công nghệ thuộc lĩnh vực phát triển nông thôn theo quy định.

16. Phối hợp, tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh và nhiệm vụ công tác khác theo quy định của pháp luật, phân công của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

17. Tham mưu, tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho công chức, viên chức; cán bộ không chuyên trách xã, phường, thị trấn, các tổ chức, cá nhân và các đối tượng khác có hoạt động trong lĩnh vực hợp tác xã, ngành nghề nông thôn, bố trí ổn định dân cư và các chương trình khác theo quy định của pháp luật.

18. Thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực phát triển nông thôn theo quy định.

19. Phối hợp tham mưu, thực hiện nội dung việc phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực phát triển nông thôn.

20. Tham mưu đề xuất danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá dịch vụ sự nghiệp công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của chi cục. Chịu trách nhiệm về các dịch vụ công do Chi cục thực hiện hoặc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ủy quyền.

21. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện nội dung phát triển thị trường và xúc tiến thương mại thuộc lĩnh vực của Chi cục.

22. Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý vi phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của đơn vị hoặc phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

23. Tổ chức thực hiện cải cách hành chính; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, vị trí việc làm, tài chính, tài sản công và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

24. Xây dựng dự thảo Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục; mối quan hệ công tác của các phòng thuộc Chi cục theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, quy định của pháp luật.

25. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ quan, tổ chức có liên quan.

26. Thực hiện nhiệm vụ khác do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao và theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế**

#### 1. Lãnh đạo Chi cục

a) Chi cục có Chi cục trưởng và 01 Phó Chi cục trưởng.

b) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục.

c) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng chỉ đạo một số nhiệm vụ, lĩnh vực công tác và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy quyền điều hành các hoạt động của Chi cục.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của Đảng, của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

2. Các phòng tham mưu tổng hợp; chuyên môn, nghiệp vụ

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp.

b) Phòng Kinh tế hợp tác và Trang trại.

c) Phòng Phát triển nông thôn và Bố trí dân cư.

Lãnh đạo phòng gồm có trưởng phòng, phó trưởng phòng (số lượng cấp phó thực hiện theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ).

3. Biên chế

Biên chế công chức, số lượng hợp đồng lao động của Chi cục nằm trong tổng số biên chế hành chính, số lượng hợp đồng lao động của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Chi cục xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng lao động hợp đồng trong tổ chức hành chính theo quy định của pháp luật đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chỉ đạo Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn tổ chức triển khai các hoạt động của Chi cục theo đúng nội dung của Quy định này và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn có trách nhiệm:

a) Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của các phòng thuộc Chi cục. Ban hành quy chế làm việc của Chi cục theo quy định của pháp luật.

b) Chủ động rà soát, xây dựng vị trí việc làm, kế hoạch biên chế hàng năm của đơn vị; bố trí, sắp xếp công chức, người lao động phù hợp với vị trí việc làm, đảm bảo tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức theo đề án vị trí việc làm đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và quy định của pháp luật.

c) Trong quá trình thực hiện nếu có nội dung cần cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.